TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 3 – HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 112/2026/HSST
Ngày 03/3/2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Xuân Phương.**
Các Hội thẩm nhân dân: - Ông **Nguyễn Việt Anh**.
- Bà **Tạ Thị Thà.**

Thư ký phiên tòa: Bà **Hoàng Minh Hường** - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 3, Thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông **Đào Hải Nam -** Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 3 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 3, Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 43/2026/TLST-HS ngày 27 tháng 01 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 82/2026/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 02 năm 2026; đối với:

1. Bị cáo: **Nguyễn Thành L**, sinh năm 2003; Giới tính: Nam; HKTT và nơi cư trú: Số B P, phường H, Thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 8/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Nguyễn Trung T, sinh năm 1981 (đã chết), con bà Đàm Thị Diên H, sinh năm 1982; Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ nhất; Vợ, con: Không; Tiền án: Có 01 tiền án; tiền sự: Không; theo D chỉ bản số 3843 do Công an Thành phố H lập ngày 07/11/2025.

- Ngày 13/6/2023, TAND quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội xử phạt 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời hạn thử thách 48 tháng về tội "Gây rối trật tự công cộng" (chưa được xóa án tích).

Bị tạm giữ tạm giam từ ngày 31/10/2025, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 - Công an thành phố H. Có mặt.

2. Bị hại: Anh **Hà Trọng N**, sinh năm 2000. Vắng mặt.
Trú tại: Số B L, phường H, Thành phố Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

[1] Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3, Thành phố Hà Nội truy tố:

Khoảng 13 giờ 15 phút ngày 20/10/2025, khi đang ở nhà tại số C P phường H, Hà Nội, Nguyễn Thành L nảy sinh ý định trộm cắp tài sản của người khác để

lấy tiền tiêu sài nên đã đi bộ quanh các tuyến phố tìm kiếm xe máy không ai trông giữ để trộm cắp. Khi đến nhà số B L, H, Hà Nội, L đi xuống tầng hầm ngôi nhà thì thấy 01 xe máy nhãn hiệu Honda Spacy, màu trắng, BKS: 29T5-5548, trên xe có cắm chìa khóa, xung quanh không có người trông giữ. L dùng tay phải vặn khóa, điều khiển chiếc xe ra khỏi tầng hầm về khu vực gần nhà để chơi game. Khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày, L điều khiển chiếc xe đến khu vực phố C, phường C, Hà Nội với mục đích để bán chiếc xe. Khi đến trước khu vực tòa nhà N - khu E, phường C, Hà Nội thì L gặp 01 người đàn ông không quen biết. Lúc này, L bảo với người đàn ông trên là chiếc xe không có giấy tờ và có nhu cầu muốn bán. Hai bên thỏa thuận giá bán chiếc xe là 1.400.000 đồng. Người đàn ông này đưa tiền mặt cho L thì L giao xe cùng chìa khóa cho anh ta rồi bắt xe ôm đi về nhà. Số tiền 1.400.000 đồng L đã tiêu sài hết cho bản thân.

Ngày 27/10/2025, anh Hà Trọng N *(sinh năm 2000)* đến Công an phường H, thành phố Hà Nội trình báo về việc bị trộm cắp chiếc xe trên.

Ngày 30/10/2025, Nguyễn Thành L đến Công an phường H, thành phố Hà Nội đầu thú về hành vi phạm tội của mình và khai nhận nội dung sự việc như đã nêu trên. Lời khai của bị can phù hợp với lời khai của bị hại và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Ngày 04/11/2025, Công an phường H phối hợp với Công an phường C tiến hành rà soát trên địa bàn phố C và các tuyến phố lân cận thuộc phường C, Hà Nội để tìm kiếm xe máy của anh N thì phát hiện tại khu vực đầu ngõ D T 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Spacy, màu trắng BKS: 29T5-5548 có số khung: JFQ41307612, số máy: JF04E2121058 là xe máy vật chứng của vụ án trên nên đã tiến hành thu giữ.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 03 ngày 12/01/2026 của Hội đồng định giá tài sản phường H kết luận: *01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Spacy màu trắng, BKS: 29T5-5548, số khung: JF041307612; số máy: JFO4E2121058 có trị giá là 20.000.000 đồng.*

Tiến hành dẫn giải Nguyễn Thành L xác định: L chỉ được vị trí lấy trộm chiếc xe tại tầng hầm để xe nhà số B L, phường H, TP . Hà Nội; vị trí L gặp người tiêu thụ xe tại khu vực dưới lòng đường trước tòa nhà N - Khu 5.03 HA thuộc phường C, TP Hà Nội nhưng không xác định được người đã mua chiếc xe máy, L khai không biết nhân thân, lai lịch người này nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh làm rõ.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trao trả lại chiếc xe trên cho anh Hà Trọng N, anh N đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu đề nghị về vấn đề dân sự.

Tại bản cáo trạng số 196/CT-VKS-HM, ngày 26/01/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3, Thành phố Hà Nội truy tố bị cáo Nguyễn Thành L về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025.

[2] Tại phiên tòa:

Bị cáo Nguyễn Thành L thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và

thừa nhận Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3, Thành phố Hà Nội truy tố bị cáo về tội "Trộm cắp tài sản" là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để sớm được trở về gia đình và hòa nhập xã hội.

Kiểm sát viên nắm quyền công tố tại phiên tòa, giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như bản cáo trạng. Sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ của hành vi phạm tội; nhân thân của bị cáo, Kiểm sát viên đề nghị Hồi đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm đ khoản 1 Điều 32; Điều 38; Điều 56; Điều 47 Bộ luật hình sự; Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thành L từ 24 tháng đến 30 tháng tù về tội trộm cắp tài sản, thời gian tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 31/10/2025. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án.

- Buộc bị cáo phải truy nộp sung ngân sách nhà nước số tiền 1.400.000 đồng do phạm tội mà có.

Miễn phạt tiền cho bị cáo.

Về trách nhiệm trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì nên không xét.

[3] Phần tranh luận tại phiên tòa: Bị cáo thừa nhận Kiểm sát viên luận tội đối với hành vi phạm tội của mình là đúng người đúng tội, đúng pháp luật, nên không có tranh luận với Kiểm sát viên.

[4] Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo rất hối hận về hành vi phạm tội của mình, xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo cải tạo ngoài xã hội, hưởng sự khoan hồng của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Thành phố H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Xét về hành vi vi phạm bị truy tố:

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Thành L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội phù hợp với nội dung cáo trạng đã nêu. Xét lời khai của bị cáo là thống nhất với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp lời khai của bị hại; vật chứng thu được của vụ án, kết luận định giá tài sản cùng các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 13 giờ 15 phút ngày 20/10/2025, tại khu vực tầng hầm để xe nhà số B phố L, phường H, TP . Hà Nội, Nguyễn Thành L có hành vi lén lút trộm cắp 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Spacy, màu trắng BKS: 29T5-5548, là tài sản của anh Hà Trọng N, trị giá 20.000.000 đồng.

Hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Thành L đã đủ yếu tố cấu thành "Tội trộm cắp tài sản", quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2025.

Bị cáo Nguyễn Thành L là người trưởng thành, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, do đó cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3, thành phố Hà Nội truy tố bị cáo về tội danh và điều luật đã viện dẫn trên là đúng người đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Xét về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội; nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo.

Xét hành vi của bị cáo Nguyễn Thành L là rất nguy hiểm cho xã hội. Xác định hành vi phạm tội của bị cáo là tội phạm ít nghiêm trọng, tài sản bị cáo chiếm đoạt là không lớn, có giá trị là 20.000.000 đồng. Bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu tài sản để lén lút chiếm đoạt tài sản, mục đích để bán lấy tiền ăn tiêu thỏa mãn nhu cầu cá nhân. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu về tài sản của cá nhân, cơ quan, tổ chức được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội. Do vậy, cần phải xử lý nghiêm bị cáo bằng pháp luật hình sự, tương xứng đối với hành vi phạm tội của bị cáo, như vậy mới có tác dụng giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Về nhân thân: Bị cáo không có tiền sự; trước khi phạm tội lần này có 01 tiền án chưa được xóa án tích, phạm tội lần này là tái phạm và phạm tội trong thời gian chấp hành hình phạt của bản án phạt tù nhưng cho hưởng án treo.

Về tình tiết tăng nặng TNHS: Bị cáo trước khi phạm tội có 01 tiền án chưa được xóa án tích, phạm tội lần này là tái phạm; nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng TNHS theo điểm h khoản 1 Điều 52 BKHS.

Về tình tiết giảm nhẹ TNHS: Trong quá trình điều tra, cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đều nhận tội và thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đầu thú nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, nên giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt thể hiện sự khoan hồng của pháp luật;

Tại bản án số 112/2023/HSST ngày 13/6/2023 của Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội đã xử phạt bị cáo Nguyễn Thành L 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 48 tháng về tội "Gây rối trật tự công cộng"; thời gian tính từ ngày tuyên án. Do bị cáo lần này phạm tội trong thời gian thử thách của án treo, vì vậy cần chuyển 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thành 24 tháng tù giam. Tổng hợp hình phạt với bản án mới và buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án theo khoản 2 Điều 56 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2025.

Đối với tội phạm về xâm phạm quyền sở hữu, ngoài hình phạt chính bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Hội đồng xét xử, xét bị cáo không có công việc và thu nhập ổn định, không có tài sản riêng lớn nên không có khả năng thi hành hình phạt bổ sung, do vậy không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2025.

[4] Biện pháp tư pháp và các vấn đề khác:

- Đối với số tiền 1.400.000 đồng do bị cáo bán tài sản trộm cắp mà có và hiện đã tiêu xài hết. Vì vậy cần buộc bị cáo phải truy nộp sung ngân sách nhà nước số tiền 1.400.000 đồng.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Hà Trọng N đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì nên không xét.

- Đối với người đã tiêu thụ xe máy tại khu vực dưới lòng đường trước tòa nhà N - Khu 5.03 HA thuộc phường C, TP Hà Nội, L khai không biết nhân thân, lai lịch người này nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh làm rõ, là có căn cứ.

[5] Án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6] Về quyền kháng cáo: Bị cáo; bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

Khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm đ khoản 1 Điều 32; Điều 38; khoản 2 Điều 56; Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2025.

Điều 89, 135, 136, 331, 333, 336, 337 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Điều 23, Điều 24 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Thành L** 18 (Mười tám) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản".

Tổng hợp hình phạt với bản án số 112/2023/HSST ngày 13/6/2023 của Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội xử phạt bị cáo Nguyễn Thành L 24 (Hai mươi bốn) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 48 (Bốn mươi tám) tháng về tội "Gây rối trật tự công cộng". Buộc bị cáo Nguyễn Thành L phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời gian được tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 31/10/2025.

Miễn hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

2. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Hà Trọng N đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì, nên HĐXX không xét.

3. Biện pháp tư pháp: Buộc bị cáo Nguyễn Thành L phải truy nộp sung ngân sách nhà nước số tiền 1.400.000 đồng (Một triệu, bốn trăm nghìn đồng).

4. Về án phí HSST: Bị cáo Nguyễn Thành L phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm;

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND Thành phố Hà Nội;
- VKSND Khu vực 3;
- Công an thành phố Hà Nội;
- THADS T.P Hà Nội;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ, VP.

Nguyễn Xuân Phương